TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2020/HS-ST
Ngày: 20.7.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Hoàng Lan Chi**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Đào Thị Thu Hoàn**
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Phi Nga** – Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 20.7.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 224/2020/HSST ngày 09.7.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Khánh T - Sinh năm 197X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Số 80 phố Đ, phường C, quận H, Hà Nội; Nơi ở: 27B ngõ 2 tổ 3, phường N, quận L, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn T (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M; Danh chỉ bản số: 124 lập ngày 20/01/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.

Tiền án: Có 03 tiền án:

- Ngày 22/01/1990, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. TAND Thành phố Hà Nội xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm (Đã xóa án tích).

- Ngày 31/8/1992, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản của công dân (Đã xóa án tích).

- Ngày 15/9/2009, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 30/11/2009, Tòa phúc thẩm TAND Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử y án (Đã xóa án tích).

Tiền sự: 05 tiền sự: Từ năm 1989 đến năm 1996 đã 05 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản, Sử dụng trái phép chất ma túy và Gây rối trật tự công cộng (Đã hết thời hiệu).

Bị bắt quả tang ngày 19/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h 30’ ngày 19/01/2020, Nguyễn Khánh T điều khiển xe máy Honda PS BKS: 30H7-5687 đi đến khu vực gầm cầu L, phố T, phường Đ, quận H, Hà Nội tìm mua ma túy mục đích để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua ma túy của một nam thanh niên không quen biết 01 túi nilon màu trắng kích thước 7x10cm bên trong có 105 viên nén màu hồng hình trụ tròn và 02 viên nén màu xanh hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên in chữ “WY” với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, T cất số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác phía ngoài bên phải. Đến 20h 40’ cùng ngày, T đi đến khu vực ngã tư phố B – T, phường N, quận H, Hà Nội thì bị tổ công tác Y12/141 – Công an Thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Nguyễn Du kiểm tra thu giữ số ma túy trên tại túi áo khoác bên phải của T đang mặc. T khai số ma túy trên là ma túy tổng hợp T mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và đưa T về trụ sở Công an phường Nguyễn Du để làm rõ. Ngoài tang vật là số ma túy trên, tổ công tác còn thu giữ của T 01 xe máy Honda PS BKS: 30H7-5687.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Khánh T.

Tại bản kết luận giám định số: 821/KLGĐ-PC09 ngày 27/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP.Hà Nội đã kết luận:

01 túi nilon bên trong có:

- 105 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 10,921gam.

- 02 viên nén hình trụ tròn màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có in chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,203gam.

Cơ quan Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm mua và đối tượng bán ma túy cho T. Kết quả T chỉ xác định được địa điểm mua ma túy, không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda PS BKS: 30H7-5687, T khai mượn của một người bạn xã hội tên C (T không rõ nhân thân lai lịch). Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên liên quan đến vụ việc Trộm cắp tài sản ngày 07/9/2009 tại phường P, quận Đ, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 215/CT-VKSHBT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Khánh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo trình bày hiện nay mẹ bị cáo đã già yếu, ốm đau bệnh tật, cần người chăm sóc, con bị cáo chưa tự lập được còn sống phụ thuộc vào bố, hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Khánh T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm tù; Tịch thu tiêu huỷ 01 túi nilon ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 11,124gam.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà

Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 11,124 gam (căn cứ bản kết luận giám định số: 821/KLGĐ-PC09 ngày 27/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP.Hà Nội đã kết luận: 01 túi nilon bên trong có: - 105 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ "WY" đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 10,921gam. - 02 viên nén hình trụ tròn màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có in chữ "WY" đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,203gam), cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h 40' ngày 19/01/2020, tại khu vực ngã tư phố B – T, phường N, quận H, Hà Nội, Nguyễn Khánh T có hành vi tàng trữ trái phép 11,124 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội danh và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma tuý và ma tuý cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Có 05 tiền sự: Từ năm 1989 đến 1996 đã 05 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản, Sử dụng trái phép chất ma túy và Gây rối trật tự công cộng (Đã hết thời hiệu). Có 03 tiền án: Năm 1990 về tội

Đánh bạc, năm 1992 về tội Cướp giật tài sản của công dân, năm 2009 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã xóa án tích). Chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục cũng như áp dụng chính sách hình sự của Nhà nước đối với các loại tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo trình bày hiện nay mẹ bị cáo đã già yếu, ốm đau bệnh tật, cần người chăm sóc, con bị cáo chưa tự lập được còn sống phụ thuộc vào bố, hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc đời. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 túi nilon ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 11,124gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Cơ quan Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm mua và đối tượng bán ma túy cho T. Kết quả T chỉ xác định được địa điểm mua ma túy, không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda PS BKS: 30H7-5687, T khai mượn của một người bạn xã hội tên C (T không rõ nhân thân lai lịch). Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên liên quan đến vụ việc Trộm cắp tài sản ngày 07/9/2009 tại phường P, quận Đ, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Khánh T** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".**

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, *Xử phạt:* **Nguyễn Khánh T: 06 (Sáu) năm** tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19.01.2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 túi nilon ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 11,124 gam bên trong có:

- 105 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in chữ "WY" đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 10,921gam.

- 02 viên nén hình trụ tròn màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có in chữ "WY" đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,203gam.

(01 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Khánh T).

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 26.6.2020, tang vật số 283/20 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Khánh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- UBND phường N, quận L, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Hoàng Lan Chi